

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ

Cẩm X, ngày 28 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2019/TLST/HNGĐ ngày 3 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987

Trú quán: thôn Nhân H, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T

Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1991

Trú quán: thôn Nhân H, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T

Căn cứ vào Khoản 1 điều 51, điều 53, điều 54, điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, Điều 83, điều 107, điều 110, điều 116, điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn V và chị Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn V và chị Trần Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Anh Nguyễn Văn V và chị Trần Thị L thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: Cháu Nguyễn Văn Tiến Đ, sinh ngày 08/04/2016.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh V và chị L như sau:

Giao cháu Nguyễn Văn Tiến Đ, sinh ngày 08/04/2016 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến

khi cháu Tiến Đ trưởng thành. Anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Tiến Đ mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Tiến Đ đủ 18 tuổi (có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn V và Trần Thị L thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có số tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Văn V và chị Trần Thị L thống nhất xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn V và chị Trần Thị L thống nhất thỏa thuận anh Việt có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Việt đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, theo biên lai thu tiền số 0005450 ngày 03/5/2019. Trả lại cho anh Nguyễn Văn V 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí mà anh V đã nộp.

Anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
 - VKSND huyện CX;
 - Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
 - UBND xã Cẩm H để xóa đăng ký
- kết hôn số 01 ngày 03/01/2014
- Các đương sự;
 - Lưu HS, án văn.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN
THẨM PHÁN**

Trần Thị MT

